

**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN- KHẢO SÁT- THƯƠNG MẠI VÀ QUẢNG CÁO
SPLUS**

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN- KHẢO SÁT-
THƯƠNG MẠI VÀ QUẢNG CÁO SPLUS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SPLUS ADVERTISEMENT AND TRADING
SURVEY INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107559538

3. Ngày thành lập: 09/09/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 87, ngõ 132 đường Khương Trung, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
2.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
3.	In ấn	1811
4.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
5.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
6.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
7.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
8.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
9.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
10.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
11.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
12.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
13.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
14.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
15.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
16.	Thu gom rác thải độc hại (trừ hoạt động nhà nước cấm và chỉ hoạt động sau khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	3812
17.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821

18.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại (trừ hoạt động nhà nước cấm và chỉ hoạt động sau khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	3822
19.	Tái chế phế liệu	3830
20.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
21.	Xây dựng nhà các loại	4100
22.	Xây dựng công trình công ích	4220
23.	Phá dỡ	4311
24.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
25.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
26.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
27.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
28.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
29.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
30.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
31.	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
32.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
33.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
34.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
35.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng	4659
36.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
37.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
38.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
39.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
40.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dạy ngoại ngữ và kỹ năng đàm thoại - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng	8559
41.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820

42.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế kiến trúc công trình - Thiết kế nội - ngoại thất công trình, thiết kế cảnh quan - Thiết kế kết cấu công trình - Thiết kế điện - cơ điện công trình - Thiết kế cấp thoát nước - Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt - Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng - Thiết kế phòng cháy - chữa cháy - Khảo sát địa chất công trình - Hoạt động đo đạc bản đồ - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình - Tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình - Thăm tra thiết kế công trình xây dựng - Tư vấn đấu thầu và lập hồ sơ mời thầu	7110
43.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
44.	Quảng cáo	7310(Chính)
45.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: trang trí nội thất	7410
46.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn về môi trường - Tư vấn về công nghệ khác	7490
47.	Cho thuê xe có động cơ	7710
48.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị phục vụ thi công các công trình dân dụng, công nghiệp	7730

6. Vốn điều lệ: 4.500.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VIỆT ANH	Số 87, ngõ 132 đường Khương Trung, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	135.000	1.350.000.000	30,000	012198487	
			Tổng số	135.000	1.350.000.000	30,000		
2	NGUYỄN DIỆU TRANG	Số 114, ngách 6, ngõ Góc Đề, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	180.000	1.800.000.000	40,000	012881944	
			Tổng số	180.000	1.800.000.000	40,000		
3	HOÀNG VĂN PHƯƠNG	Số 1, tổ Cừ Việt, Thị trấn Trâu Quỳ, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	135.000	1.350.000.000	30,000	012262984	
			Tổng số	135.000	1.350.000.000	30,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN DIỆU TRANG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 25/08/1992

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 012881944

Ngày cấp: 21/08/2010

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 114, ngách 6, ngõ Gốc Đề, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 114, ngách 6, ngõ Gốc Đề, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội